TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG KHÓA 32 - NĂM 2023

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
1	1	02230330	PHẠM THỊ NGỌC ANH	Nữ	06/11/1987	TP Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
2	2	02230344	NÔNG THỊ CHANG	Nữ	20/08/1994	Tỉnh Thái Nguyên	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
3	3	02230096	NGUYỄN HOÀNG ĐÔNG	Nam	06/11/1993	TP Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
4	4	02230650	VÕ THỊ DUNG	Nữ	03/09/1993	Tỉnh Hà Tĩnh	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
5	5	02230527	HOÀNG NGÂN HÀ	Nữ	26/09/1993	Tỉnh Tuyên Quang	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
6	6	02230256	ĐỖ THỊ HÂN	Nữ	14/01/1991	Tỉnh Quảng Ninh	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
7	7	02230518	HOÀNG THANH HOA	Nữ	11/10/1994	Tỉnh Hải Dương	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
8	8	02230400	TRẦN THỊ THU HƯƠNG	Nữ	22/07/1994	TP Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
9	9	02230299	LƯƠNG QUANG HUY	Nam	20/05/1991	Tỉnh Hà Nam	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
10	10	02230486	NGUYỄN QUỐC HUY	Nam	09/08/1993	Tỉnh Hà Tĩnh	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
11	11	02230160	ĐỖ THỊ PHƯƠNG LAN	Nữ	02/06/1991	Tỉnh Hưng Yên	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
12	12	02230555	HÀ NGỌC LÊ	Nữ	28/07/1991	Tỉnh Lào Cai	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
13	13	02230006	BÙI THỊ MỸ LINH	Nữ	02/07/1994	Tỉnh Thái Bình	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
14	14	02230626	HOÀNG THÁI LINH	Nữ	20/11/1991	Tỉnh Bắc Giang	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
15	15	02230682	HOÀNG THỊ LINH	Nữ	02/04/1996	TP Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
16	16	02230439	LÊ THỊ HOÀNG LINH	Nữ	19/07/1996	Tỉnh Thái Nguyên	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
17	17	02230776	ĐẶNG QUÝ LỢI	Nam	28/06/1993	TP Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
18	18	02230463	NGÔ THỊ NGỌC MINH	Nữ	02/02/1995	Tỉnh Nam Định	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
19	19	02230164	NGUYỄN THỊ NGẦN	Nữ	26/07/1994	Tỉnh Bắc Ninh	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
20	20	02230180	NÔNG THỊ BÍCH NGỌC	Nữ	23/10/1991	Tỉnh Lạng Sơn	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
21	21	02230197	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	Nữ	21/01/1997	Tỉnh Bắc Giang	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
22	22	02230671	NGUYỄN HỒNG PHÚC	Nam	05/08/1995	TP Hải Phòng	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
23	23	02230102	PHẠM THỊ THANH PHƯƠNG	Nữ	17/09/1994	Tỉnh Nam Định	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
24	24	02230457	ĐỖ THÁI SƠN	Nam	08/12/1989	TP Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
25	25	02230327	TRẦN MINH TÂN	Nam	13/08/1995	Tỉnh Hải Dương	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
26	26	02230736	BÙI THỊ THU THẢO	Nữ	27/01/1996	Tỉnh Hà Nam	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
27	27	02230226	NGUYỄN THỊ THẢO	Nữ	14/11/1994	Tỉnh Hải Dương	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
28	28	02230454	NGUYỄN THỊ THƯƠNG	Nữ	08/10/1995	Tỉnh Nghệ An	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
29	29	02230678	PHAN THỊ THU THỦY	Nữ	01/02/1994	Tỉnh Nam Định	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
30	30	02230333	VŨ XUÂN TOÀN	Nam	26/10/1992	Tỉnh Thanh Hóa	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
31	31	02230745	HÀ THỊ HƯƠNG TRÀM	Nữ	18/05/1990	Tỉnh Bắc Kạn	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
32	32	02230670	BÙI THỊ KIM TRANG	Nữ	17/03/1993	Tỉnh Ninh Bình	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
33	33	02230237	NGUYỄN THỊ MINH TRANG	Nữ	14/10/1992	Tỉnh Bắc Ninh	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
34	34	02230853	HOÀNG MINH TÚ	Nam	09/01/1996	TP Hà Nội	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
35	35	02230774	HOÀNG THỊ TÚ UYÊN	Nữ	30/09/1990	Tỉnh Lạng Sơn	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
36	36	02230638	LƯU ĐỨC VƯỢNG	Nam	26/02/1992	Tỉnh Lào Cai	Chẩn đoán hình ảnh	Giải phẫu	Chẩn đoán hình ảnh
37	1	02230479	MA VÂN ANH	Nữ	07/03/1993	Tỉnh Tuyên Quang	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
38	2	02230053	NGUYỄN KHẮC BẠO	Nam	15/05/1997	Tỉnh Vĩnh Phúc	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
39	3	02230836	TRƯƠNG VĂN CƯỜNG	Nam	16/02/1994	Tỉnh Thanh Hóa	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
40	4	02230707	QUÁCH ANH ĐỨC	Nam	25/12/1995	Tỉnh Hà Nam	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
41	5	02230762	NGUYỄN PHƯƠNG HÀ	Nữ	10/02/1996	Tỉnh Bắc Giang	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
42	6	02230720	TRẦN THU HÀ	Nữ	06/10/1992	Tỉnh Nam Định	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
43	7	02230829	NGUYỄN THỊ HẰNG	Nữ	13/11/1991	Tỉnh Vĩnh Phúc	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
44	8	02230103	NGUYỄN THỊ THANH HẰNG	Nữ	21/12/1995	Tỉnh Điện Biên	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
45	9	02230533	PHẠM THỊ HẰNG	Nữ	28/06/1994	Tỉnh Thái Nguyên	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
46	10	02230827	VƯƠNG THỊ HUẾ	Nữ	10/06/1995	Tỉnh Bắc Giang	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
47	11	02230122	NÔNG THỊ THIÊN HƯƠNG	Nữ	06/01/1994	Tỉnh Lạng Sơn	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
48	12	02230431	HOÀNG THỊ HƯỜNG	Nữ	15/02/1992	Tỉnh Phú Thọ	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
49	13	02230807	TRẦN KHÁNH HUYỀN	Nữ	24/02/1996	Tỉnh Yên Bái	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
50	14	02230440	LÊ THỊ THUỲ LINH	Nữ	01/05/1996	Tỉnh Bắc Giang	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
51	15	02230577	NGUYỄN THỊ HẢI LINH	Nữ	24/01/1994	Tỉnh Hải Dương	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
52	16	02230262	NGUYỄN TRỌNG PHƯƠNG LIN	Nữ	01/04/1997	Tỉnh Hải Dương	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
53	17	02230063	TẠ MỸ LINH	Nữ	29/07/1998	Tỉnh Tuyên Quang	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
54	18	02230254	NGUYỄN THU NGA	Nữ	25/04/1994	Tỉnh Thái Bình	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
55	19	02230135	NGUYỄN TRỌNG NHÂN	Nam	31/08/1994	Tỉnh Thừa thiên-Huế	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
56	20	02230838	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	Nữ	28/11/1996	Tỉnh Thanh Hóa	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
57	21	02230233	LƯU HUỆ PHƯƠNG	Nữ	15/11/1996	TP Hải Phòng	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
58	22	02230130	TRẦN THỊ NHỊ SƯƠNG	Nữ	07/07/1992	Tỉnh Nghệ An	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
59	23	02230824	NGUYỄN THỊ MINH THƯ	Nữ	28/05/1995	Tỉnh Nghệ An	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
60	24	02230349	BẾ THU THUỶ	Nữ	11/10/1991	Tỉnh Cao Bằng	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
61	25	02230561	BÙI THỊ TRANG	Nữ	05/08/1994	Tỉnh Hải Dương	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
62	26	02230494	NGUYỄN THỊ THU UYÊN	Nữ	27/04/1997	Tỉnh Ninh Bình	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
63	27	02230665	PHẠM THỊ THÚY VÂN	Nữ	16/01/1997	Tỉnh Ninh Bình	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
64	28	02230516	LÊ HẢI YẾN	Nữ	09/10/1994	TP Hà Nội	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
65	29	02230060	NGUYỄN HẢI YẾN	Nữ	06/12/1995	TP Hà Nội	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
66	30	02230046	TRẦN HẢI YẾN	Nữ	30/09/1998	Tỉnh Thanh Hóa	Da liễu	Vi sinh y học	Da liễu
67	1	02230596	NGUYỄN THỊ LAN ANH	Nữ	08/01/2000	TP Hà Nội	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
68	2	02230324	TRẦN THẾ ANH	Nam	01/11/1991	Tỉnh Phú Thọ	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
69	3	02230611	CÔNG THỊ NGỌC ÁNH	Nữ	26/09/1996	TP Hà Nội	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
70	4	02230898	TRẦN THỊ HẢI	Nữ	18/08/1996	TP Hà Nội	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
71	5	02230825	TRẦN THỊ HẠNH	Nữ	02/02/1997	Tỉnh Nghệ An	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
72	6	02230399	TRẦN THỊ HỒNG	Nữ	10/09/1987	TP Hà Nội	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
73	7	02230347	LƯƠNG THỊ HUẾ	Nữ	16/09/1991	TP Hà Nội	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
74	8	02230559	LÊ THỊ HƯƠNG	Nữ	17/06/1992	Tỉnh Thanh Hóa	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
75	9	02230735	NGÔ TRẦN NHẬT HUY	Nam	19/08/1997	Tỉnh Thừa thiên-Huế	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
76	10	02230476	PHẠM THU HUYÊN	Nữ	27/05/1997	TP Hà Nội	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
77	11	02230450	ĐOÀN THỊ HUYỀN	Nữ	28/04/1995	Tỉnh Nam Định	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
78	12	02230044	PHẠM THỊ THANH HUYỀN	Nữ	12/10/1986	TP Hà Nội	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
79	13	02230846	PHAN THANH HUYỀN	Nữ	26/08/1990	Tỉnh Vĩnh Phúc	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
80	14	02230546	NGUYỄN KHÁNH LINH	Nữ	13/06/1996	TP Hà Nội	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
81	15	02230204	NGUYỄN THỊ THUÝ LƯƠNG	Nữ	05/12/1998	TP Hà Nội	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
82	16	02230217	NGUYỄN THỊ LY	Nữ	08/01/1998	Tỉnh Nghệ An	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
83	17	02230869	BÙI THỊ MINH	Nữ	16/01/1986	TP Hải Phòng	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
84	18	02230339	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	Nữ	01/12/1995	TP Hà Nội	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
85	19	02230752	DƯƠNG ĐÔNG NHẬT	Nam	08/01/1996	TP Hồ Chí Minh	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
86	20	02230615	TRIỆU TUYẾT NHUNG	Nữ	24/12/2000	TP Hà Nội	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
87	21	02230232	TRẦN MINH QUÂN	Nam	29/11/1997	TP Hà Nội	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
88	22	02230419	NGUYỄN QUANG THẮNG	Nam	03/10/1995	TP Hà Nội	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
89	23	02230382	HOÀNG KIM THIỆN	Nam	30/06/1994	Tỉnh Thừa thiên-Huế	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
90	24	02230351	VŨ THỊ THOA	Nữ	03/02/1996	Tỉnh Nam Định	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
91	25	02230112	LÊ THỊ DIỆU THU	Nữ	12/09/1999	Tỉnh Thanh Hóa	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
92	26	02230314	PHẠM THANH THUÝ	Nữ	18/09/1985	Tỉnh Lạng Sơn	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
93	27	02230023	ĐẶNG THU TRÀ	Nữ	19/04/1996	Tỉnh Thanh Hóa	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
94	28	02230337	NGUYỄN XUÂN TRÀ	Nữ	18/11/1995	TP Hà Nội	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
95	29	02230311	HUỲNH PHƯƠNG TÚ	Nữ	01/01/1996	TP Hồ Chí Minh	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
96	30	02230167	VŨ ANH TÚ	Nam	15/03/1997	TP Hà Nội	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
97	31	02230571	ĐỖ THỊ VÂN	Nữ	30/12/1993	Tỉnh Nam Định	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
98	32	02230471	NGUYỄN THỊ VÂN	Nữ	11/08/1995	Tỉnh Bắc Ninh	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
99	33	02230077	LÊ THỊ XUÂN	Nữ	25/08/1994	Tỉnh Hà Tĩnh	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
100	34	02230203	TRẦN HẢI YẾN	Nữ	16/01/2000	Tỉnh Nam Định	Dinh dưỡng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dinh dưỡng
101	1	02230799	NGUYỄN VIỆT TIẾN	Nam	25/06/1997	Tỉnh Hòa Bình	Dược lý và độc chất	Sinh lý học	Nội khoa
102	1	02230613	VŨ THỊ LAN ANH	Nữ	22/01/1986	Tỉnh Hưng Yên	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
103	2	02230012	PHẠM THÙY DƯƠNG	Nữ	10/10/1994	TP Hà Nội	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
104	3	02230767	TRẦN THỊ HÀ	Nữ	10/01/1987	TP Hà Nội	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
105	4	02230693	PHẠM THỊ BÍCH HẠNH	Nữ	20/10/1988	TP Hà Nội	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
106	5	02230630	HOÀNG THỊ HẠNH	Nữ	01/02/1993	Tỉnh Hà Nam	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
107	6	02230189	DƯƠNG THỊ HẰNG	Nữ	15/12/1989	TP Hà Nội	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
108	7	02230892	LÊ THỊ HẰNG	Nữ	23/10/1987	Tỉnh Phú Thọ	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
109	8	02230849	ĐÀO THỊ HOA	Nữ	06/11/1990	Tỉnh Thái Bình	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
110	9	02230612	ĐINH THU HOÀI	Nữ	01/11/1989	Tỉnh Thái Bình	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
111	10	02230522	PHẠM THỊ LỆ HUYỀN	Nữ	10/08/1992	TP Hà Nội	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
112	11	02230038	VŨ THỊ HUYỀN	Nữ	10/01/1996	Tỉnh Thái Bình	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
113	12	02230375	TRẦN THỊ THÚY HƯỜNG	Nữ	14/01/1989	Tỉnh Thái Bình	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
114	13	02230768	ĐỖ THỊ TỐ LAN	Nữ	11/12/1990	Tỉnh Phú Thọ	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
115	14	02230569	ĐÀO THỊ LIÊN	Nữ	10/02/1992	Tỉnh Hưng Yên	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
116	15	02230402	NGUYỄN BÍCH LINH	Nữ	02/09/1998	Tỉnh Phú Thọ	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
117	16	02230076	DOÃN NGỌC LINH	Nữ	14/11/1992	TP Hà Nội	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
118	17	02230456	LÊ THỊ MAI	Nữ	25/11/1993	Tỉnh Thanh Hóa	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
119	18	02230605	NGUYỄN HOÀNG NAM	Nam	04/02/1986	TP Hà Nội	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
120	19	02230541	NGUYỄN THẢO NGUYÊN	Nữ	19/05/1995	TP Hà Nội	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
121	20	02230234	LÊ THÂN PHƯƠNG	Nữ	11/10/1992	TP Hà Nội	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
122	21	02230266	HOÀNG THU PHƯƠNG	Nữ	15/01/1989	TP Hà Nội	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
123	22	02230506	BÙI VĂN PHƯƠNG	Nam	17/07/1991	TP Hà Nội	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
124	23	02230535	TRẦN THỊ THUÝ QUỲNH	Nữ	10/10/1986	Tỉnh Hà Nam	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
125	24	02230828	NGUYỄN THỊ THẢO	Nữ	08/05/1997	Tỉnh Thái Bình	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
126	25	02230579	MAI BẢO THOA	Nữ	29/10/1994	TP Hà Nội	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
127	26	02230146	BÙI THỊ THÚY TRANG	Nữ	20/10/1990	Tỉnh Hưng Yên	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
128	27	02230811	NGUYỄN THỊ VÂN	Nữ	27/06/1983	Tỉnh Bắc Giang	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
129	28	02230713	ĐÀO QUANG VINH	Nam	18/11/1985	Tỉnh Hưng Yên	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
130	29	02230206	TRẦN MINH VƯƠNG	Nam	05/01/1983	Tỉnh Hưng Yên	Điều dưỡng	Sinh lý học	Tổng hợp: CSSK nội khoa; CSSK ngoại khoa; CSSK trẻ em; CSSK phụ nữ, bà mẹ, gia đình
131	1	02230136	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	Nữ	26/11/1997	Tỉnh Thái Nguyên	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
132	2	02230182	PHẠM VIỆT ANH	Nam	24/05/1992	Liên Bang Nga	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
133	3	02230415	VĂN CHUẨN	Nam	19/10/1995	Tỉnh Quảng Trị	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
134	4	02230461	HOÀNG THỊ DUYÊN	Nữ	30/07/1986	Tỉnh Hưng Yên	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
135	5	02230442	PHẠM THỊ HÀ	Nữ	12/07/1992	Tỉnh Thanh Hóa	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
136	6	02230831	BÙI THỊ NGỌC HÂN	Nữ	29/11/1993	Tỉnh Thái Nguyên	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
137	7	02230363	VŨ VĂN HOÀNG	Nam	24/12/1992	Tỉnh Hải Dương	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
138	8	02230850	PHAN THỊ THANH HUỆ	Nữ	02/04/1985	Tỉnh Vĩnh Phúc	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
139	9	02230075	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	Nữ	16/01/1994	Tỉnh Nam Định	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
140	10	02230676	LÊ THANH HUYỀN	Nữ	18/07/1994	Tỉnh Thái Nguyên	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
141	11	02230730	HOÀNG THỊ KIỀU	Nữ	17/02/1989	Tỉnh Ninh Bình	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
142	12	02230832	LƯƠNG VĂN LUẬN	Nam	09/03/1986	Tỉnh Nam Định	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
143	13	02230088	LÊ ĐÌNH LỰC	Nam	17/08/1994	Tỉnh Nghệ An	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
144	14	02230534	VI VĂN MẠNH	Nam	23/11/1991	Tỉnh Thái Bình	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
145	15	02230370	NGUYỄN VĂN NGHỊ	Nam	26/07/1996	Tỉnh Thái Nguyên	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
146	16	02230048	HOÀNG PHƯƠNG NHUNG	Nữ	06/12/1990	Tỉnh Yên Bái	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
147	17	02230388	VƯƠNG THỊ MỸ PHỤNG	Nữ	27/08/1995	Tỉnh Thái Nguyên	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
148	18	02230032	NGUYỄN NHƯ QUẾ	Nam	24/03/1994	Tỉnh Nghệ An	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
149	19	02230215	TRỊNH ĐÌNH QUYẾT	Nam	27/06/1989	TP Hà Nội	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
150	20	02230049	NGUYỄN MẠNH SAM	Nam	16/08/1993	Tỉnh Hòa Bình	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
151	21	02230170	ĐOÀN NGỌC THIỆU	Nam	02/07/1989	Tỉnh Hải Dương	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
152	22	02230312	NGUYỄN VĂN TOÀN	Nam	06/08/1995	Tỉnh Thái Nguyên	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
153	23	02230666	ĐINH THỊ THANH VÂN	Nữ	11/09/1991	Tỉnh Nam Định	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
154	24	02230017	BÙI ĐỨC VINH	Nam	14/10/1992	Tỉnh Thanh Hóa	Gây mê hồi sức	Sinh lý học	Gây mê hồi sức
155	1	02230551	ĐÀO THANH LAN	Nữ	17/07/1996	TP Hà Nội	Giải phẫu bệnh	Mô phôi	Giải phẫu bệnh
156	2	02230545	NGUYỄN ANH VĂN	Nam	30/06/1994	TP Hà Nội	Giải phẫu bệnh	Mô phôi	Giải phẫu bệnh
157	1	02230286	TRẦN HƯƠNG LAM	Nữ	24/08/1990	Tỉnh Nghệ An	Giải phẫu người	Giải phẫu	Ngoại khoa
158	2	02230374	NGÔ THÙY ANH NGỌC	Nữ	01/04/1995	Tỉnh Phú Thọ	Giải phẫu người	Giải phẫu	Ngoại khoa
159	1	02230220	TRIỆU THUỲ ANH	Nữ	10/09/1995	TP Hà Nội	Hóa sinh Y học	Y sinh học di truyền	Hoá sinh y học
160	2	02230140	ĐẶNG THỊ HỒNG	Nữ	27/01/1996	Tỉnh Hải Dương	Hóa sinh Y học	Y sinh học di truyền	Hoá sinh y học
161	1	02230625	TRẦN VĂN BẠCH	Nam	21/07/1993	Tỉnh Ninh Bình	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
162	2	02230863	BÙI VĂN CHIẾN	Nam	08/06/1993	Tỉnh Vĩnh Phúc	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
163	3	02230278	ĐINH CÔNG CHỨC	Nam	06/08/1992	Tỉnh Thái Nguyên	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
164	4	02230320	LÊ THÀNH CÔNG	Nam	24/12/1995	Tỉnh Thái Bình	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
165	5	02230270	TRẦN KHÁNH CƯƠNG	Nam	31/01/1991	Tỉnh Lạng Sơn	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
166	6	02230622	PHÙNG HẢI ĐĂNG	Nam	10/12/1995	TP Hà Nội	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
167	7	02230501	NGUYỄN TRUNG ĐỨC	Nam	23/07/1991	Tỉnh Bắc Giang	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
168	8	02230257	TRẦN ANH ĐỨC	Nam	18/02/1992	Tỉnh Điện Biên	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
169	9	02230685	NGUYỄN THẢO DUNG	Nữ	05/03/1996	Tỉnh Yên Bái	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
170	10	02230274	NGUYỄN BÌNH GIANG	Nam	16/11/1991	TP Hải Phòng	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
171	11	02230668	TRẦN THỊ THANH HOA	Nữ	17/07/1995	Tỉnh Thái Bình	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
172	12	02230715	NGUYỄN HẢI HOÀNG	Nam	13/01/1995	TP Hà Nội	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
173	13	02230867	TRỊNH THỊ LAN HƯƠNG	Nữ	19/10/1992	Tỉnh Nam Định	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
174	14	02230127	BÙI VĂN HƯỚNG	Nam	11/07/1995	TP Hải Phòng	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
175	15	02230679	ĐỒNG XUÂN KHÁNH	Nam	23/01/1992	Tỉnh Bắc Giang	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
176	16	02230723	TRẦN THỊ LINH	Nữ	30/09/1995	Tỉnh Thanh Hóa	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
177	17	02230709	NGÔ THỊ MIỀN	Nữ	28/04/1994	Tỉnh Bắc Ninh	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
178	18	02230576	HOÀNG NGỌC MINH	Nam	11/03/1993	Tỉnh Ninh Bình	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
179	19	02230716	LÊ THỊ NHUNG	Nữ	27/11/1996	Tỉnh Thái Nguyên	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
180	20	02230147	HOÀNG VĂN QUANG	Nam	22/10/1994	Tỉnh Nghệ An	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
181	21	02230354	NGUYỄN XUÂN QUYẾT	Nam	15/08/1994	Tỉnh Nam Định	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
182	22	02230183	PHẠM THỊ QUỲNH	Nữ	24/04/1992	TP Hải Phòng	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
183	23	02230763	ĐÀO THẾ SƠN	Nam	23/04/1996	Tỉnh Vĩnh Phúc	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
184	24	02230159	NGUYỄN TRƯỜNG SƠN	Nam	05/11/1994	Tỉnh Thanh Hóa	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
185	25	02230300	PHẠM NGỌC SƠN	Nam	08/08/1987	Tỉnh Bắc Giang	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
186	26	02230731	TRƯƠNG ĐÌNH TÀI	Nam	05/07/1995	Tỉnh Nghệ An	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
187	27	02230334	HOÀNG XUÂN THÀNH	Nam	17/12/1992	Tỉnh Thanh Hóa	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
188	28	02230507	LƯƠNG TUẤN THÀNH	Nam	18/07/1994	TP Hà Nội	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
189	29	02230163	PHẠM XUÂN THÀNH	Nam	26/12/1987	Tỉnh Hải Dương	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
190	30	02230822	NGUYỄN VĂN THIỆN	Nam	09/07/1993	Tỉnh Vĩnh Phúc	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
191	31	02230178	LƯƠNG DUY THỊNH	Nam	11/12/1994	TP Hải Phòng	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
192	32	02230283	NGUYỄN THỊ THƯ	Nữ	24/01/1996	TP Hà Nội	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
193	33	02230742	BÙI THẾ TỈNH	Nam	30/12/1994	Tỉnh Thái Bình	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
194	34	02230420	ĐỒNG VĂN TÔ	Nam	16/03/1993	Tỉnh Bắc Giang	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
195	35	02230711	NGUYỄN THỊ KIỀU TRINH	Nữ	24/10/1993	Tỉnh Thái Bình	Hồi sức cấp cứu &CĐ	Sinh lý học	Hồi sức cấp cứu và CĐ
196	1	02230728	LÊ QUỐC ANH	Nam	13/03/1992	Tỉnh Thanh Hóa	Huyết học - Truyền máu	Sinh lý học	Huyết học-Truyền máu
197	2	02230809	NGUYỄN BÁ CHUNG	Nam	17/11/1990	TP Hà Nội	Huyết học - Truyền máu	Sinh lý học	Huyết học-Truyền máu
198	3	02230584	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	Nữ	10/07/1989	Tỉnh Vĩnh Phúc	Huyết học - Truyền máu	Sinh lý học	Huyết học-Truyền máu
199	4	02230589	LÊ THỊ NGUYỆT	Nữ	10/02/1988	Tỉnh Nghệ An	Huyết học - Truyền máu	Sinh lý học	Huyết học-Truyền máu

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
200	1	02230756	VŨ MAI ANH	Nữ	03/01/2000	TP Hà Nội	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
201	2	02230185	VŨ THỊ TÚ ANH	Nữ	05/11/1989	TP Hà Nội	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
202	3	02230493	DƯƠNG KIM CHI	Nữ	21/12/2000	Tỉnh Thanh Hóa	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
203	4	02230062	TRẦN THỊ DINH	Nữ	06/02/1994	TP Hà Nội	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
204	5	02230101	VŨ THỊ BÍCH HẰNG	Nữ	29/01/2000	TP Hải Phòng	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
205	6	02230094	NGUYỄN THỊ HIỀN	Nữ	12/07/1997	Tỉnh Thanh Hóa	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
206	7	02230193	NGUYỄN MẠNH HUY	Nam	12/12/1989	TP Hà Nội	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
207	8	02230856	NGUYỄN ĐỨC KIÊN	Nam	09/03/1993	Tỉnh Bắc Giang	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
208	9	02230632	NGUYỄN THỊ THÙY LIÊN	Nữ	17/01/1985	TP Hà Nội	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
209	10	02230748	LÊ THỊ LIÊU	Nữ	04/07/1992	Tỉnh Thanh Hóa	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
210	11	02230578	PHẠM THỊ LINH	Nữ	15/07/1993	Tỉnh Quảng Ninh	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
211	12	02230072	ĐẶNG THỊ THANH MAI	Nữ	22/06/1993	Tỉnh Nam Định	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
212	13	02230291	NGUYỄN THỊ MẾN	Nữ	24/11/1995	Tỉnh Bắc Ninh	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
213	14	02230181	VÕ THỊ PHÚ	Nữ	10/02/1996	Tỉnh Nghệ An	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
214	15	02230830	NGUYỄN SỸ THÁI	Nam	27/03/1986	Tỉnh Hà Tĩnh	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
215	16	02230794	TRẦN XUÂN THẮNG	Nam	02/01/2000	TP Hà Nội	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
216	17	02230474	NGUYỄN NGỌC THÀNH	Nam	09/01/1992	Tỉnh Vĩnh Phúc	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
217	18	02230100	HỒ THỊ THU	Nữ	25/02/1994	Tỉnh Nghệ An	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
218	19	02230451	NGUYỄN MINH TIẾN	Nam	19/04/1988	TP Hà Nội	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
219	20	02230407	CAO THỊ TRANG	Nữ	28/07/1995	Tỉnh Nam Định	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
220	21	02230085	VŨ THỊ THU TRANG	Nữ	17/01/1981	Tỉnh Thái Nguyên	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
221	22	02230184	VŨ THÀNH TRUNG	Nam	21/08/1994	Tỉnh Phú Thọ	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
222	23	02230623	TRƯƠNG ANH TÚ	Nam	30/11/1997	Tỉnh Hải Dương	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
223	24	02230660	HÀ MẠNH TUẤN	Nam	15/06/1997	Tỉnh Hà Nam	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
224	25	02230480	PHẠM VĂN TUẤN	Nam	28/07/1991	TP Hà Nội	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
225	26	02230483	TRẦN THỊ YẾN	Nữ	21/10/1993	Tỉnh Hưng Yên	Kỹ thuật xét nghiệm y họ	Y sinh học di truyền	Tổng hợp Hoá sinh lâm sàng, Huyết học - Truyền máu, Vi sinh - Ký sinh trùng lâm sàng, Giải phẫu bệnh
226	1	02230258	MAI TRUNG ĐỨC	Nam	26/12/1993	Tỉnh Thanh Hóa	Lão khoa	Sinh lý học	Nội khoa
227	2	02230502	ĐỖ KHÁNH HÀ	Nữ	25/11/1993	Tỉnh Hưng Yên	Lão khoa	Sinh lý học	Nội khoa
228	3	02230033	NGUYỄN THỊ THƠM	Nữ	08/10/1991	Tỉnh Nam Định	Lão khoa	Sinh lý học	Nội khoa
229	4	02230496	VŨ ĐÌNH TÙNG	Nam	14/10/1993	Tỉnh Nam Định	Lão khoa	Sinh lý học	Nội khoa
230	1	02230876	NGUYỄN THỊ MAI ANH	Nữ	20/09/1991	Tỉnh Hải Dương	Lao và bệnh phổi	Sinh lý học	Lao và bệnh phổi
231	1	02230663	PHẠM MINH TÙNG	Nam	08/05/1992	Tỉnh Hải Dương	Miễn dịch	Sinh lý học	Nội khoa
232	1	02230303	ĐINH ĐỨC ANH	Nam	21/07/1996	Tỉnh Ninh Bình	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
233	2	02230361	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	Nữ	22/08/1995	TP Hải Phòng	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
234	3	02230802	ĐỖ THỊ PHƯƠNG ANH	Nữ	30/06/1994	TP Hải Phòng	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
235	4	02230396	PHAN THỊ QUỲNH ANH	Nữ	26/04/1994	Tỉnh Nghệ An	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
236	5	02230862	TRẦN THỊ QUỲNH ANH	Nữ	18/11/1995	Tỉnh Hà Nam	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
237	6	02230098	LÊ THỊ TÚ ANH	Nữ	26/12/1995	Tỉnh Nghệ An	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
238	7	02230872	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	Nữ	10/04/1993	TP Hải Phòng	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
239	8	02230409	ĐINH VIỆT ANH	Nam	05/11/1994	Tỉnh Hà Nam	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
240	9	02230714	NÔNG VIỆT ANH	Nam	24/10/1992	Tỉnh Thái Nguyên	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
241	10	02230113	VŨ NGỌC BÍCH	Nữ	27/10/1990	Tỉnh Hưng Yên	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
242	11	02230543	PHẠM VĂN BÌNH	Nam	27/09/1991	Tỉnh Thái Bình	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
243	12	02230316	QUẾ MINH CƯƠNG	Nam	22/10/1992	Tỉnh Nghệ An	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
244	13	02230176	TRỊNH VĂN CƯƠNG	Nam	25/03/1993	TP Hải Phòng	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
245	14	02230724	TRƯƠNG ĐỨC CHÂU	Nam	21/01/1990	Tỉnh Nghệ An	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
246	15	02230580	NGUYỄN DIÊN CHUNG	Nam	01/05/1993	Tỉnh Nghệ An	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
247	16	02230328	PHAN BÁ DANH	Nam	27/03/1993	Tỉnh Hà Tĩnh	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
248	17	02230236	VŨ PHƯƠNG DIỆP	Nữ	03/11/1992	Tỉnh Hải Dương	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
249	18	02230364	NGUYỄN THẠC DŨNG	Nam	03/11/1992	Tỉnh Bắc Ninh	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
250	19	02230173	PHẠM THỊ DUYÊN	Nữ	15/08/1993	Tỉnh Thanh Hóa	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
251	20	02230148	LÊ THỊ THÙY DƯƠNG	Nữ	14/10/1992	TP Hà Nội	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
252	21	02230470	VŨ THANH HÀ	Nữ	02/02/1991	TP Hà Nội	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
253	22	02230255	PHẠM THỊ NGÂN HÀ	Nữ	18/09/1993	TP Hà Nội	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
254	23	02230319	VŨ THỊ HÀ	Nữ	02/11/1994	Tỉnh Nam Định	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
255	24	02230020	ĐẶNG THỊ HẠNH	Nữ	22/04/1993	Tỉnh Nam Định	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
256	25	02230677	HOÀNG THỊ HIỀN	Nữ	11/03/1990	TP Hà Nội	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
257	26	02230099	NGUYỄN THỊ HIỀN	Nữ	14/10/1997	Tỉnh Bắc Ninh	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
258	27	02230090	PHẠM THỊ HIỀN	Nữ	02/02/1996	Tỉnh Quảng Ninh	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
259	28	02230556	HOÀNG THỊ HOA	Nữ	20/11/1992	Tỉnh Bắc Giang	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
260	29	02230554	NGUYỄN THỊ HOA	Nữ	14/10/1993	Tỉnh Bắc Ninh	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
261	30	02230265	DƯƠNG THỊ HỒNG	Nữ	01/05/1996	Tỉnh Hà Tĩnh	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
262	31	02230309	TRẦN TRUNG HUÂN	Nam	02/11/1995	Tỉnh Nghệ An	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
263	32	02230631	NGÔ THỊ THU HUỆ	Nữ	07/02/1991	Tỉnh Bắc Ninh	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
264	33	02230029	NGUYỄN QUỐC HUY	Nam	02/09/1994	Tỉnh Phú Thọ	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
265	34	02230698	TRẦN THANH HUYỀN	Nữ	20/12/1989	Tỉnh Thái Bình	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
266	35	02230897	ĐỖ THỊ HUYỀN	Nữ	27/01/1997	Tỉnh Thái Bình	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
267	36	02230322	PHẠM THỊ QUỲNH HƯƠNG	Nữ	11/11/1990	Tỉnh Hải Dương	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
268	37	02230281	PHẠM ĐỨC KIÊN	Nam	29/10/1996	Tỉnh Hưng Yên	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
269	38	02230239	NGUYỄN ĐÌNH KỲ	Nam	10/06/1994	Tỉnh Nghệ An	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
270	39	02230504	NGUYỄN DƯƠNG KHÁNH	Nam	20/01/1991	Tỉnh Hải Dương	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
271	40	02230086	NGUYỄN THỊ LAN	Nữ	08/04/1995	Tỉnh Thanh Hóa	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
272	41	02230754	TRIỆU THỊ LAN	Nữ	06/06/1993	Tỉnh Bắc Giang	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
273	42	02230231	PHẠM KHÁNH LINH	Nữ	03/10/1996	Tỉnh Thái Bình	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
274	43	02230192	HÀ NAM LINH	Nam	31/03/1993	Tỉnh Hải Dương	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
275	44	02230302	CAM THỊ THÙY LINH	Nữ	03/12/1993	Tỉnh Bắc Giang	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
276	45	02230700	NGUYỄN NGỌC MAI	Nữ	02/11/1992	TP Hà Nội	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
277	46	02230097	ĐẶNG THỊ MAI	Nữ	13/09/1994	Tỉnh Nghệ An	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
278	47	02230875	NGUYỄN QUỲNH NGA	Nữ	16/03/1992	TP Hà Nội	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
279	48	02230142	HOÀNG THỊ NGÂN	Nữ	02/02/1990	Tỉnh Cao Bằng	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
280	49	02230248	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	Nữ	28/09/1992	Tỉnh Bắc Ninh	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
281	50	02230301	NGUYỄN THỊ NGỌC	Nữ	20/04/1992	TP Hà Nội	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
282	51	02230499	NGUYỄN THỊ NGỌC	Nữ	03/12/1995	Tỉnh Nghệ An	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
283	52	02230317	TRẦN VĂN NGỌC	Nam	21/01/1993	Tỉnh Nghệ An	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
284	53	02230245	NGUYỄN THỊ NHÃ	Nữ	30/05/1992	Tỉnh Thái Bình	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
285	54	02230290	NGUYỄN VĂN PHÚ	Nam	07/07/1995	TP Hà Nội	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
286	55	02230079	NGUYỄN VĂN PHÚC	Nam	01/01/1996	Tỉnh Nam Định	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
287	56	02230383	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	Nữ	02/10/1996	Tỉnh Nghệ An	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
288	57	02230659	NGUYỄN VĂN QUANG	Nam	17/06/1993	Tỉnh Bắc Ninh	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
289	58	02230428	LÊ THỊ QUÝ	Nữ	22/08/1997	Tỉnh Nghệ An	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
290	59	02230654	VŨ HỮU TÀI	Nam	12/06/1991	TP Hà Nội	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
291	60	02230355	HÀ THANH TÂM	Nữ	20/03/1994	Tỉnh Phú Thọ	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
292	61	02230298	BẠCH THỊ THÀNH TÂM	Nữ	05/04/1994	Tỉnh Nghệ An	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
293	62	02230392	PHẠM CÔNG TIẾN	Nam	26/03/1994	Tỉnh Bắc Ninh	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
294	63	02230260	LÝ ĐÌNH TÚ	Nam	02/02/1991	Tỉnh Bắc Giang	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
295	64	02230391	DƯƠNG NGỌC TUÂN	Nam	14/11/1993	Tỉnh Thái Bình	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
296	65	02230667	NGUYỄN VĂN TUẤN	Nam	24/08/1995	Tỉnh Hải Dương	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
297	66	02230469	TRẦN VĂN TUẤN	Nam	08/12/1992	Tỉnh Thanh Hóa	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
298	67	02230422	NGUYỄN SƠN TÙNG	Nam	25/10/1993	Tỉnh Thái Bình	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
299	68	02230417	NGUYỄN THỊ TUYẾT	Nữ	03/11/1995	Tỉnh Phú Thọ	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
300	69	02230449	ĐỖ THỊ TƯƠI	Nữ	15/01/1990	Tỉnh Hưng Yên	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
301	70	02230598	TRẦN THỊ THANH	Nữ	26/05/1994	Tỉnh Nghệ An	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
302	71	02230741	PHẠM TIẾN THÀNH	Nam	25/03/1995	Tỉnh Hòa Bình	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
303	72	02230796	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG THẢO	Nữ	28/02/1990	Tỉnh Thái Nguyên	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
304	73	02230024	NGUYỄN THỊ THẢO	Nữ	05/04/1993	Tỉnh Thanh Hóa	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
305	74	02230706	NGUYỄN CHIẾN THẮNG	Nam	18/10/1985	TP Hà Nội	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
306	75	02230365	LÊ XUÂN THẮNG	Nam	11/02/1984	TP Hà Nội	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
307	76	02230467	LÊ THỊ THƠM	Nữ	11/02/1994	Tỉnh Lào Cai	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
308	77	02230779	MAI THỊ THƠM	Nữ	10/08/1993	Tỉnh Nam Định	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
309	78	02230505	TRẦN THỊ THÚY	Nữ	20/07/1989	Tỉnh Nam Định	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
310	79	02230574	TRỊNH THU THỦY	Nữ	10/12/1993	TP Hà Nội	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
311	80	02230390	NGUYỄN VĂN THƯỞNG	Nam	06/06/1994	Tỉnh Hà Nam	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
312	81	02230035	ĐÀO QUỲNH TRANG	Nữ	15/10/1993	Tỉnh Hải Dương	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
313	82	02230633	NGUYỄN THỊ TRANG	Nữ	16/09/1996	TP Hà Nội	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
314	83	02230040	NGUYỄN THÙY TRANG	Nữ	27/02/1994	Tỉnh Thanh Hóa	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
315	84	02230259	VŨ TÚ UYÊN	Nữ	27/08/1995	TP Hải Phòng	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
316	85	02230179	HOÀNG THỊ VÂN	Nữ	21/05/1994	TP Hải Phòng	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
317	86	02230464	BÙI CÔNG VINH	Nam	28/08/1989	Tỉnh Thanh Hóa	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
318	87	02230704	PHẠM THỊ XUÂN	Nữ	13/03/1992	Tỉnh Nam Định	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
319	88	02230808	TRẦN THỊ XUÂN	Nữ	01/08/1991	Tỉnh Hà Nam	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
320	89	02230240	NGHIÊM THỊ HẢI YẾN	Nữ	08/10/1992	TP Hà Nội	Nội khoa	Sinh lý học	Nội khoa
321	1	02230269	TỐNG HOÀNG VĨNH AN	Nam	26/02/1998	Tỉnh Phú Thọ	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
322	2	02230817	LÊ THÀNH DUY	Nam	05/03/1993	Tỉnh Vĩnh Phúc	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
323	3	02230210	TRẦN VĂN ĐOÀN	Nam	14/05/1996	Tỉnh Bắc Ninh	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
324	4	02230329	HOÀNG THỊ HẰNG	Nữ	03/04/1994	Tỉnh Thanh Hóa	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
325	5	02230225	NGUYỄN THỊ HẰNG	Nữ	21/03/1993	Tỉnh Hải Dương	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
326	6	02230267	PHAN THÀNH HIẾN	Nam	02/02/1993	TP Hải Phòng	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
327	7	02230780	LÊ BÁ KHÁNH HÙNG	Nam	03/12/1993	Tỉnh Thái Nguyên	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
328	8	02230757	LƯU THANH HÙNG	Nam	13/09/1994	Tỉnh Vĩnh Phúc	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
329	9	02230174	NGUYỄN THỊ HUYỀN	Nữ	10/06/1993	Tỉnh Thái Bình	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
330	10	02230813	NGUYỄN MAI HƯƠNG	Nữ	02/10/1994	Tỉnh Vĩnh Phúc	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
331	11	02230686	ĐÀO BÍCH NGỌC	Nữ	04/08/1991	TP Hà Nội	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
332	12	02230750	BÙI THỊ THÙY NHUNG	Nữ	27/04/1994	Tỉnh Hưng Yên	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
333	13	02230635	LÊ HỒNG PHÚC	Nam	28/06/1994	TP Hà Nội	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
334	14	02230223	PHẠM ĐỨC QUANG	Nam	18/08/1996	Tỉnh Nghệ An	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
335	15	02230797	PHƯƠNG VĂN SƠN	Nam	15/04/1992	TP Hà Nội	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
336	16	02230395	PHẠM THỊ TÌNH	Nữ	17/08/1995	Tỉnh Nghệ An	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
337	17	02230169	HOÀNG QUANG TÙNG	Nam	23/05/1994	Tỉnh Cao Bằng	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
338	18	02230549	PHẠM NGỌC THANH	Nam	14/10/1994	Tỉnh Ninh Bình	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
339	19	02230587	VŨ VĂN THỊNH	Nam	22/03/1994	TP Hải Phòng	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
340	20	02230641	DƯƠNG VIẾT THỊNH	Nam	01/03/1994	Tỉnh Ninh Bình	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
341	21	02230639	LÊ THỊ THƠ	Nữ	09/12/1991	Tỉnh Hưng Yên	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
342	22	02230200	NGUYỄN THỊ THU	Nữ	01/03/1993	Tỉnh Nam Định	Nội Tim mạch	Sinh lý học	Nội khoa
343	1	02230070	NGUYỄN TUẤN ANH	Nam	19/05/1995	Tỉnh Hà Nam	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
344	2	02230421	TRIỆU VIỆT ANH	Nam	19/11/1995	Tỉnh Thái Nguyên	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
345	3	02230653	ĐOÀN VĂN ÁNH	Nam	29/07/1993	Tỉnh Thái Bình	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
346	4	02230071	PHẠM DUY BÁCH	Nam	07/09/1990	Tỉnh Hải Dương	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
347	5	02230877	NGUYỄN HỮU VIỆT BÁCH	Nam	19/02/1994	Tỉnh Nghệ An	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
348	6	02230384	HOÀNG VĂN BIỂN	Nam	11/04/1993	Tỉnh Hưng Yên	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
349	7	02230840	LÊ VĂN CƯƠNG	Nam	23/11/1994	Tỉnh Vĩnh Phúc	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
350	8	02230172	NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG	Nam	15/03/1993	Tỉnh Hưng Yên	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
351	9	02230109	NGUYỄN MINH CƯỜNG	Nam	06/10/1994	Tỉnh Hòa Bình	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
352	10	02230218	HÀ NGỌC CƯỜNG	Nam	17/05/1992	Tỉnh Phú Thọ	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
353	11	02230166	HOÀNG MẠNH DŨNG	Nam	20/06/1996	Tỉnh An Giang	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
354	12	02230866	LÊ VĂN DŨNG	Nam	14/11/1997	TP Hà Nội	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
355	13	02230132	NGUYỄN HÀ DUY	Nam	10/12/1995	Tỉnh Hà Nam	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
356	14	02230372	NGÔ VĂN DUY	Nam	13/10/1995	Tỉnh Hải Dương	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
357	15	02230118	NGUYỄN THỊ DUYÊN	Nữ	08/03/1993	Tỉnh Bắc Giang	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
358	16	02230284	NGUYỄN ĐÌNH ĐẠI	Nam	07/04/1992	Tỉnh Nam Định	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
359	17	02230069	NGUYỄN KHẮC ĐÔNG	Nam	04/04/1995	Tỉnh Thanh Hóa	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
360	18	02230491	BÙI TRỌNG ĐỨC	Nam	20/07/1996	Tỉnh Thanh Hóa	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
361	19	02230408	TRẦN SỸ GIẢNG	Nam	12/04/1994	Tỉnh Hà Tĩnh	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
362	20	02230530	NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG HÀ	Nam	30/07/1994	TP Hà Nội	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
363	21	02230792	CAO VĂN HÀ	Nam	23/10/1994	TP Hà Nội	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
364	22	02230445	HÀ QUANG HIỆP	Nam	23/03/1993	Tỉnh Hưng Yên	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
365	23	02230161	NGUYỄN THÁI HIỆP	Nam	15/01/1995	Tỉnh Nghệ An	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
366	24	02230280	LẠI MINH HOÀN	Nam	10/12/1992	TP Hà Nội	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
367	25	02230114	BÙI ĐỨC HOÀNG	Nam	18/09/1993	TP Hà Nội	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
368	26	02230398	ĐỖ TRỌNG HÙNG	Nam	26/05/1996	Tỉnh Thái Bình	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
369	27	02230137	BÙI VIỆT HÙNG	Nam	04/09/1994	TP Hà Nội	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
370	28	02230186	HOÀNG MẠNH HUY	Nam	22/06/1993	TP Hà Nội	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
371	29	02230243	NGUYỄN VĂN HUY	Nam	01/10/1992	Tỉnh Nghệ An	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
372	30	02230624	VŨ VĂN HUY	Nam	15/06/1994	Tỉnh Bắc Giang	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
373	31	02230510	PHẠM DUY HUỲNH	Nam	23/08/1993	Tỉnh Tuyên Quang	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
374	32	02230814	LÊ THỊ PHƯƠNG LINH	Nữ	19/08/1997	Tỉnh Thanh Hóa	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
375	33	02230603	NGUYỄN HOÀNG LONG	Nam	13/06/1995	TP Hải Phòng	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
376	34	02230342	LÊ VĂN LƯƠNG	Nam	10/07/1994	Tỉnh Vĩnh Phúc	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
377	35	02230732	MA VĂN LY	Nam	19/08/1992	Tỉnh Bắc Kạn	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
378	36	02230119	TRẦN QUỲNH MINH	Nam	01/02/1995	Tỉnh Lào Cai	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
379	37	02230205	PHAN THÀNH MINH	Nam	21/10/1996	Tỉnh Thái Bình	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
380	38	02230247	LƯU ĐÌNH NAM	Nam	20/11/1996	Tỉnh Hưng Yên	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
381	39	02230026	LÊ QUANG NAM	Nam	23/08/1994	Tỉnh Phú Thọ	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
382	40	02230616	BÙI VĂN PHÚC	Nam	04/01/1992	TP Hải Phòng	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
383	41	02230252	HÀ ĐỨC QUANG	Nam	07/10/1991	Tỉnh Bắc Giang	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
384	42	02230529	NGUYỄN TUẤN QUANG	Nam	29/08/1996	Tỉnh Vĩnh Phúc	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
385	43	02230229	PHẠM VĂN QUÂN	Nam	20/10/1994	Tỉnh Nghệ An	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
386	44	02230683	LƯỜNG VĂN QUÝ	Nam	18/11/1995	Tỉnh Thanh Hóa	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
387	45	02230627	ĐẶNG THẾ QUỲNH	Nam	17/06/1991	Tỉnh Bắc Ninh	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
388	46	02230443	NGUYỄN CÔNG SƠN	Nam	10/01/1994	TP Hà Nội	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
389	47	02230423	NGUYỄN THIÊN TIẾN	Nam	14/08/1993	Tỉnh Thái Bình	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
390	48	02230059	TRẦN VĂN TĨNH	Nam	06/08/1994	Tỉnh Thanh Hóa	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
391	49	02230646	VŨ HOÀNG TÙNG	Nam	22/10/1992	Tỉnh Hải Dương	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
392	50	02230093	NGUYỄN THANH TÙNG	Nam	17/03/1994	Tỉnh Thái Bình	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
393	51	02230785	NGUYỄN HỮU THANH	Nam	27/01/1993	Tỉnh Nghệ An	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
394	52	02230515	NGUYỄN VĂN THÀNH	Nam	11/12/1994	Tỉnh Thái Bình	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
395	53	02230621	HOÀNG MAI THẮNG	Nam	10/09/1991	Tỉnh Hải Dương	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
396	54	02230050	MAI THÀNH THẮNG	Nam	29/11/1990	Tỉnh Thanh Hóa	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
397	55	02230359	NGUYỄN QUANG THÉP	Nam	27/09/1997	TP Hà Nội	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
398	56	02230227	PHẠM NGUYỄN THẾ TRUNG	Nam	25/05/1991	Tỉnh Sơn La	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
399	57	02230350	PHẠM VĂN TRƯỜNG	Nam	01/01/1996	Tỉnh Nam Định	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
400	58	02230373	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	Nam	24/04/1996	TP Hải Phòng	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
401	59	02230820	NGUYỄN THÀNH VINH	Nam	29/08/1993	Tỉnh Thanh Hóa	Ngoại khoa	Giải phẫu	Ngoại khoa
402	1	02230500	CHU VIỆT AN	Nam	02/05/1994	TP Hà Nội	Nhãn khoa	Giải phẫu	Nhãn khoa
403	2	02230725	NGUYỄN NGÂN HÀ	Nữ	03/04/1990	Tỉnh Quảng Ninh	Nhãn khoa	Giải phẫu	Nhãn khoa
404	3	02230111	NGUYỄN THANH HOÀ	Nữ	08/11/1989	Tỉnh Hòa Bình	Nhãn khoa	Giải phẫu	Nhãn khoa
405	4	02230547	ĐẶNG HOÀNG LONG	Nam	04/12/1994	Tỉnh Nghệ An	Nhãn khoa	Giải phẫu	Nhãn khoa
406	5	02230352	PHAN VĂN NAM PHƯƠNG	Nữ	20/03/1998	Tỉnh Quảng Trị	Nhãn khoa	Giải phẫu	Nhãn khoa
407	6	02230295	ĐẬU THỊ CẨM THĂNG	Nữ	15/03/1996	Tỉnh Hà Tĩnh	Nhãn khoa	Giải phẫu	Nhãn khoa
408	7	02230539	NGUYỄN THỊ THÚY	Nữ	20/08/1994	Tỉnh Hà Tĩnh	Nhãn khoa	Giải phẫu	Nhãn khoa
409	8	02230649	NGUYỄN THỊ HÀ TRANG	Nữ	12/05/1993	TP Hà Nội	Nhãn khoa	Giải phẫu	Nhãn khoa
410	9	02230318	ĐOÀN TỐ UYÊN	Nữ	09/10/1994	Tỉnh Nam Định	Nhãn khoa	Giải phẫu	Nhãn khoa
411	10	02230562	NGUYỄN ANH VIỆT	Nam	22/07/1995	Tỉnh Hưng Yên	Nhãn khoa	Giải phẫu	Nhãn khoa
412	1	02230379	PHẠM THỊ TÚ ANH	Nữ	05/08/1996	Tỉnh Nam Định	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
413	2	02230171	VŨ THỊ HOÀNG ANH	Nữ	18/11/1995	Tỉnh Hải Dương	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
414	3	02230272	ĐOÀN ĐỨC CẢNH	Nam	07/08/1992	Tỉnh Hưng Yên	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
415	4	02230080	PHẠM VĂN CHÂU	Nam	04/05/1989	Tỉnh Nam Định	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
416	5	02230648	PHAN THỊ HỒNG CHUYÊN	Nữ	10/12/1992	Tỉnh Thái Bình	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
417	6	02230380	HOÀNG THỊ CÚC	Nữ	21/03/1992	Tỉnh Nghệ An	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
418	7	02230703	KIỀU TUẤN CƯỜNG	Nam	01/10/1990	Tỉnh Thanh Hóa	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
419	8	02230620	HOÀNG ANH ĐÀO	Nữ	11/12/1993	TP Hà Nội	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
420	9	02230446	BÙI THỊ HUYỀN DIỆU	Nữ	11/10/1994	Tỉnh Hà Tĩnh	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
421	10	02230064	ĐỖ THỊ DUNG	Nữ	19/10/1996	TP Hà Nội	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
422	11	02230513	LÊ THỊ THÙY DUNG	Nữ	22/11/1997	Tỉnh Bắc Ninh	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
423	12	02230082	NGUYỄN THÙY DUNG	Nữ	15/06/1993	Tỉnh Quảng Ninh	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
424	13	02230306	TRẦN HỮU DŨNG	Nam	27/09/1996	Tỉnh Thái Bình	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
425	14	02230153	LÊ THÁI BÌNH DƯƠNG	Nam	22/08/1989	Tỉnh Hà Tĩnh	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
426	15	02230110	ĐẬU THỊ GIANG	Nữ	20/10/1991	Tỉnh Nghệ An	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
427	16	02230782	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	Nữ	29/06/1993	TP Hà Nội	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
428	17	02230008	PHẠM THÁI GIANG	Nam	18/09/1996	Tỉnh Bắc Giang	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
429	18	02230340	LÊ THỊ VIỆT HÀ	Nữ	14/12/1992	Tỉnh Ninh Bình	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
430	19	02230157	NGUYỄN ĐĂNG HẢI	Nam	01/06/1992	TP Hà Nội	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
431	20	02230177	TĂNG THỊ HẰNG	Nữ	12/06/1994	Tỉnh Nghệ An	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
432	21	02230593	NGUYỄN THỊ HẢO	Nữ	15/10/1993	Tỉnh Vĩnh Phúc	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
433	22	02230168	NGUYỄN THANH HIỀN	Nữ	25/11/1994	TP Hà Nội	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
434	23	02230647	VŨ HỮU HIỆU	Nam	10/12/1993	TP Hải Phòng	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
435	24	02230288	CAO THỊ HƯỜNG	Nữ	01/01/1993	Tỉnh Thanh Hóa	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
436	25	02230656	DƯƠNG THỊ HƯỜNG	Nữ	31/08/1991	Tỉnh Thái Nguyên	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
437	26	02230607	NGUYỄN THU HƯỜNG	Nữ	27/06/1996	Tỉnh Vĩnh Phúc	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
438	27	02230851	CAO THỊ THU HUYỀN	Nữ	19/10/1997	Tỉnh Nam Định	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
439	28	02230495	NGUYỄN TRUNG KIÊN	Nam	21/01/1993	TP Hà Nội	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
440	29	02230583	PHẠM ĐỨC KIÊN	Nam	17/04/1996	TP Hải Phòng	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
441	30	02230107	HOÀNG THU LAN	Nữ	06/10/1995	Tỉnh Hưng Yên	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
442	31	02230455	VŨ THỊ LINH	Nữ	16/05/1996	Tỉnh Thái Bình	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
443	32	02230121	HÀ PHƯƠNG LOAN	Nữ	18/03/1993	Tỉnh Hòa Bình	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
444	33	02230721	HOÀNG THỊ MAI	Nữ	05/04/1992	Tỉnh Tuyên Quang	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
445	34	02230466	NGUYỄN THỊ MAI	Nữ	26/02/1992	Tỉnh Phú Thọ	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
446	35	02230484	VŨ THỊ MAI	Nữ	13/11/1992	Tỉnh Nam Định	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
447	36	02230816	TRỊNH ĐỖ HỒNG MINH	Nữ	10/02/1995	TP Hà Nội	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
448	37	02230271	ĐOÀN THỊ TRÀ MY	Nữ	09/06/1990	Tỉnh Hải Dương	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
449	38	02230009	NGUYỄN VĂN MỸ	Nam	15/03/1994	Tỉnh Bắc Giang	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
450	39	02230826	QUÁCH VĂN NAM	Nam	16/12/1992	TP Hà Nội	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
451	40	02230871	TRẦN HẢI NAM	Nam	07/12/1994	Tỉnh Bắc Ninh	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
452	41	02230426	BÙI BÍCH NGỌC	Nữ	15/05/1995	TP Hà Nội	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
453	42	02230594	NGUYỄN THỊ NGỌC	Nữ	21/11/1989	Tỉnh Hòa Bình	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
454	43	02230055	PHẠM LÊ NGỌC	Nữ	28/03/1994	Tỉnh Hà Tĩnh	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
455	44	02230343	NGUYỄN VĂN NHẤT	Nam	07/07/1997	Tỉnh Nghệ An	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
456	45	02230588	PHẠM HỒNG NHUNG	Nữ	10/07/1990	TP Hà Nội	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
457	46	02230158	NGUYỄN THỊ OANH	Nữ	09/12/1993	TP Hà Nội	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
458	47	02230459	TỐNG VĂN PHÚC	Nam	23/06/1994	Tỉnh Ninh Bình	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
459	48	02230042	ĐỖ THỊ PHƯƠNG	Nữ	10/06/1990	Tỉnh Ninh Bình	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
460	49	02230563	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	Nữ	25/04/1995	Tỉnh Bắc Ninh	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
461	50	02230710	PHẠM THỊ PHƯƠNG	Nữ	18/03/1987	TP Hà Nội	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
462	51	02230253	TRẦN THỊ PHƯƠNG	Nữ	07/12/1994	Tỉnh Thanh Hóa	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
463	52	02230310	TRỊNH THỊ PHƯỢNG	Nữ	17/03/1993	Tỉnh Bắc Ninh	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
464	53	02230880	NGUYỄN PHƯƠNG QUỲNH	Nữ	16/09/1991	Tỉnh Bắc Giang	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
465	54	02230524	PHẠM THỊ QUỲNH	Nữ	16/12/1991	Tỉnh Thanh Hóa	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
466	55	02230538	ĐÀO THỊ SOI	Nữ	13/06/1991	Tỉnh Hải Dương	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
467	56	02230478	ĐỖ KIÊM THẮNG	Nam	06/11/1991	TP Hà Nội	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
468	57	02230855	NGUYỄN NGỌC THẮNG	Nam	11/04/1993	TP Hà Nội	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
469	58	02230043	TRẦN THỊ PHƯƠNG THANH	Nữ	19/03/1990	Tỉnh Thái Nguyên	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
470	59	02230068	BÙI THỊ THU THẢO	Nữ	09/04/1996	Tỉnh Ninh Bình	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
471	60	02230387	HỒ THỊ THẢO	Nữ	30/01/1993	Tỉnh Nghệ An	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
472	61	02230458	LÊ THỊ THẢO	Nữ	01/12/1995	Tỉnh Thanh Hóa	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
473	62	02230078	NGUYỄN THỊ MINH THẢO	Nữ	11/07/1993	Tỉnh Hà Tĩnh	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
474	63	02230209	ĐỖ THỊ THÊU	Nữ	08/10/1990	Tỉnh Ninh Bình	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
475	64	02230819	VŨ THỊ THU	Nữ	13/07/1994	Tỉnh Thanh Hóa	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
476	65	02230313	LÊ THỊ TÌNH	Nữ	07/09/1991	Tỉnh Thanh Hóa	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
477	66	02230746	NGUYỄN THỊ TRANG	Nữ	05/07/1989	Tỉnh Thái Bình	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
478	67	02230890	VŨ THỊ TRANG	Nữ	26/07/1991	Tỉnh Bắc Ninh	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
479	68	02230473	VŨ THỊ TRANG	Nữ	15/03/1997	Tỉnh Thái Bình	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
480	69	02230335	NGUYỄN LÂM TRUNG	Nam	22/07/1993	Tỉnh Nghệ An	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
481	70	02230557	NGÔ VĂN TRƯỜNG	Nam	26/04/1993	TP Hà Nội	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
482	71	02230108	HỒ THỊ CẨM TÚ	Nữ	14/09/1990	Tỉnh Nghệ An	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
483	72	02230092	NGUYỄN THỊ TƯƠI	Nữ	05/08/1997	Tỉnh Bắc Ninh	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
484	73	02230105	PHẠM THỊ TƯƠI	Nữ	17/03/1990	Tỉnh Nam Định	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
485	74	02230346	NGUYỄN THỊ XUÂN	Nữ	05/10/1993	Tỉnh Phú Thọ	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
486	75	02230367	MAI HẢI YẾN	Nữ	29/03/1996	Tỉnh Thanh Hóa	Nhi khoa	Sinh lý học	Nhi khoa
487	1	02230429	DƯƠNG NGUYỄN VIỆT ANH	Nam	19/09/1991	TP Hà Nội	Phẫu thuật tạo hình, thẩm	Giải phẫu	Ngoại khoa

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
488	2	02230771	NGUYỄN NGỌC BÁCH	Nam	02/04/1994	Tỉnh Bắc Ninh	Phẫu thuật tạo hình, thẩm	Giải phẫu	Ngoại khoa
489	3	02230242	DƯƠNG CAO CƯỜNG	Nam	02/03/1987	Tỉnh Nam Định	Phẫu thuật tạo hình, thẩm	Giải phẫu	Ngoại khoa
490	4	02230618	VŨ MINH ĐỨC	Nam	23/09/1994	TP Hà Nội	Phẫu thuật tạo hình, thẩm	Giải phẫu	Ngoại khoa
491	5	02230430	PHẠM MINH HOÀNG	Nam	15/02/1997	Tỉnh Nam Định	Phẫu thuật tạo hình, thẩm	Giải phẫu	Ngoại khoa
492	6	02230411	MAI THỊ HUYỀN	Nữ	23/12/1995	Tỉnh Nam Định	Phẫu thuật tạo hình, thẩm	Giải phẫu	Ngoại khoa
493	7	02230586	ĐÀO VĂN MẠNH	Nam	27/07/1995	Tỉnh Hải Dương	Phẫu thuật tạo hình, thẩm	Giải phẫu	Ngoại khoa
494	8	02230492	PHAN TRÍ NGHĨA	Nam	09/05/1993	TP Hà Nội	Phẫu thuật tạo hình, thẩm	Giải phẫu	Ngoại khoa
495	9	02230520	PHẠM VĂN NGHĨA	Nam	17/08/1992	Tỉnh Nghệ An	Phẫu thuật tạo hình, thẩm	Giải phẫu	Ngoại khoa
496	10	02230509	ĐẶNG THỊ BÍCH NGỌC	Nữ	25/03/1989	Tỉnh Nam Định	Phẫu thuật tạo hình, thẩm	Giải phẫu	Ngoại khoa
497	11	02230694	CHU MINH QUANG	Nam	12/08/1990	TP Hà Nội	Phẫu thuật tạo hình, thẩm	Giải phẫu	Ngoại khoa
498	12	02230219	NGUYỄN ĐỨC QUỲNH	Nam	17/10/1990	Tỉnh Bắc Ninh	Phẫu thuật tạo hình, thẩm	Giải phẫu	Ngoại khoa
499	13	02230740	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	Nữ	01/05/1995	Tỉnh Khánh Hòa	Phẫu thuật tạo hình, thẩm	Giải phẫu	Ngoại khoa
500	1	02230034	ĐỖ HOÀNG LONG	Nam	16/11/1990	Tỉnh Hưng Yên	Phục hồi chức năng	Sinh lý học	Phục hồi chức năng
501	2	02230124	NGUYỄN THỊ NHUNG	Nữ	12/09/1993	Tỉnh Hưng Yên	Phục hồi chức năng	Sinh lý học	Phục hồi chức năng
502	1	02230453	LƯU NGUYỄN LAN ANH	Nữ	18/04/1992	Tỉnh Nam Định	Quản lý bệnh viện	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Tổ chức và quản lý y tế
503	2	02230261	ĐỒNG CHÍ HIẾU	Nam	17/12/1989	Tỉnh Hải Dương	Quản lý bệnh viện	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Tổ chức và quản lý y tế
504	3	02230874	TRẦN ĐỨC PHONG	Nam	25/02/1990	Tỉnh Thái Nguyên	Quản lý bệnh viện	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Tổ chức và quản lý y tế
505	4	02230403	CHU THUÝ QUỲNH	Nữ	18/12/2000	Tỉnh Ninh Bình	Quản lý bệnh viện	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Tổ chức và quản lý y tế
506	5	02230468	NGUYỄN PHÚC VINH	Nam	04/08/1989	TP Hà Nội	Quản lý bệnh viện	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Tổ chức và quản lý y tế
507	1	02230199	NGUYỄN NỮ CẨM CHI	Nữ	16/06/1991	Tỉnh Nghệ An	Răng - Hàm - Mặt	Giải phẫu	Tổng hợp: Nha khoa, Phẫu thuật trong miệng và hàm mặt

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
508	2	02230695	NGÔ TRÍ ĐẠT	Nam	15/10/1996	Tỉnh Nghệ An	Răng - Hàm - Mặt	Giải phẫu	Tổng hợp: Nha khoa, Phẫu thuật trong miệng và hàm mặt
509	3	02230213	NGUYỄN THU GIANG	Nữ	28/10/1990	TP Hà Nội	Răng - Hàm - Mặt	Giải phẫu	Tổng hợp: Nha khoa, Phẫu thuật trong miệng và hàm mặt
510	4	02230338	ĐỖ THỊ THU HÀ	Nữ	08/03/1995	TP Hà Nội	Răng - Hàm - Mặt	Giải phẫu	Tổng hợp: Nha khoa, Phẫu thuật trong miệng và hàm mặt
511	5	02230755	VŨ VIỆT HÀ	Nữ	25/07/1989	TP Hà Nội	Răng - Hàm - Mặt	Giải phẫu	Tổng hợp: Nha khoa, Phẫu thuật trong miệng và hàm mặt
512	6	02230521	PHAN THỊ THU HẰNG	Nữ	26/01/1996	Tỉnh Hà Tĩnh	Răng - Hàm - Mặt	Giải phẫu	Tổng hợp: Nha khoa, Phẫu thuật trong miệng và hàm mặt
513	7	02230133	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	Nữ	23/03/1993	Tỉnh Nghệ An	Răng - Hàm - Mặt	Giải phẫu	Tổng hợp: Nha khoa, Phẫu thuật trong miệng và hàm mặt
514	8	02230697	TẠ THÚY LOAN	Nữ	15/12/1985	Tỉnh Phú Thọ	Răng - Hàm - Mặt	Giải phẫu	Tổng hợp: Nha khoa, Phẫu thuật trong miệng và hàm mặt
515	9	02230531	NGUYỄN HƯƠNG LY	Nữ	20/08/1987	TP Hà Nội	Răng - Hàm - Mặt	Giải phẫu	Tổng hợp: Nha khoa, Phẫu thuật trong miệng và hàm mặt
516	10	02230353	LÊ NGỌC MAI	Nữ	29/11/1995	Tỉnh Thái Nguyên	Răng - Hàm - Mặt	Giải phẫu	Tổng hợp: Nha khoa, Phẫu thuật trong miệng và hàm mặt
517	11	02230519	NGUYỄN HOÀNG PHONG	Nam	09/09/1996	Tỉnh Hưng Yên	Răng - Hàm - Mặt	Giải phẫu	Tổng hợp: Nha khoa, Phẫu thuật trong miệng và hàm mặt
518	12	02230705	PHAN NGỌC TÂN	Nam	26/01/1994	Tỉnh Nam Định	Răng - Hàm - Mặt	Giải phẫu	Tổng hợp: Nha khoa, Phẫu thuật trong miệng và hàm mặt

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
519	13	02230434	ĐỒNG THANH THIỆN	Nam	26/09/1987	TP Hà Nội	Răng - Hàm - Mặt	Giải phẫu	Tổng hợp: Nha khoa, Phẫu thuật trong miệng và hàm mặt
520	1	02230047	LÊ THỊ AN	Nữ	22/12/1993	Tỉnh Thanh Hóa	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
521	2	02230150	HOÀNG NGỌC ANH	Nam	21/01/1991	TP Hà Nội	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
522	3	02230567	ĐẶNG TUẤN ANH	Nam	08/09/1990	TP Hà Nội	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
523	4	02230783	PHẠM THỊ QUỲNH ANH	Nữ	27/02/1991	Tỉnh Ninh Bình	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
524	5	02230207	HOÀNG THỊ TÙNG ANH	Nữ	18/09/1991	Tỉnh Quảng Ninh	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
525	6	02230743	VŨ THỊ VÂN ANH	Nữ	07/02/1994	Tỉnh Hưng Yên	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
526	7	02230145	TRẦN MINH CHIẾN	Nam	16/08/1996	Tỉnh Ninh Bình	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
527	8	02230786	ĐỖ VĂN ĐỨC	Nam	15/09/1996	Tỉnh Hải Dương	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
528	9	02230675	HOÀNG VĂN ĐỨC	Nam	13/07/1995	TP Hà Nội	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
529	10	02230021	NGUYỄN THỊ GIANG	Nữ	15/09/1992	Tỉnh Phú Thọ	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
530	11	02230532	BÙI THỊ HẠNH	Nữ	21/01/1993	Tỉnh Thái Bình	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
531	12	02230149	TRẦN THỊ THU HIỀN	Nữ	16/05/1994	Tỉnh Vĩnh Phúc	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
532	13	02230701	ĐỒNG MINH HIỆP	Nam	27/05/1993	Tỉnh Bắc Giang	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
533	14	02230041	HOÀNG THỊ HỒNG HOA	Nữ	15/03/1993	TP Hà Nội	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
534	15	02230508	NGUYỄN THANH HOÀI	Nam	08/11/1997	Tỉnh Nam Định	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
535	16	02230511	NGUYỄN HUY HOÀNG	Nam	17/11/1993	TP Hà Nội	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
536	17	02230636	TRẦN THỊ HUỆ	Nữ	16/11/1993	Tỉnh Hà Nam	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
537	18	02230610	TRƯƠNG QUỐC HUY	Nam	06/08/1992	TP Hà Nội	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
538	19	02230606	NGUYỄN THÀNH HUY	Nam	28/08/1995	Tỉnh Hà Tĩnh	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
539	20	02230751	LƯƠNG XUÂN HUY	Nam	18/07/1994	Tỉnh Nam Định	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
540	21	02230764	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	Nam	28/07/1983	Tỉnh Nam Định	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
541	22	02230560	NGUYỄN THỊ THANH LAM	Nữ	21/08/1994	Tỉnh Thái Bình	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
542	23	02230061	NGUYỄN VĂN LÂN	Nam	07/12/1996	Tỉnh Bắc Ninh	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
543	24	02230688	NGUYỄN ĐÌNH LÝ	Nam	24/12/1995	Tỉnh Bà Rịa-VT	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
544	25	02230753	HÀ QUỲNH MAI	Nữ	22/07/1995	Tỉnh Lào Cai	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
545	26	02230188	LƯỜNG TUẤN MẠNH	Nam	03/07/1995	Tỉnh Điện Biên	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
546	27	02230036	NGUYỄN ĐĂNG THỊ MIẾN	Nữ	17/02/1996	TP Hà Nội	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
547	28	02230154	LÊ HOÀNG MINH	Nam	24/08/1995	Tỉnh Sơn La	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
548	29	02230221	NGUYỄN THỊ NGA	Nữ	02/01/1992	Tỉnh Ninh Bình	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
549	30	02230074	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA	Nam	05/04/1996	TP Hà Nội	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
550	31	02230412	NGUYỄN VĂN NGỌC	Nam	22/04/1995	Tỉnh Bắc Giang	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
551	32	02230674	ĐINH THỊ THẢO PHƯƠNG	Nữ	18/12/1994	TP Hải Phòng	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
552	33	02230120	ĐINH THỊ PHƯỢNG	Nữ	04/01/1994	Tỉnh Hà Nam	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
553	34	02230073	TRẦN ANH QUÂN	Nam	20/01/1996	Tỉnh Ninh Bình	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
554	35	02230485	HOÀNG THỦY TIÊN	Nữ	16/02/1996	Tỉnh Lạng Sơn	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
555	36	02230106	NGUYỄN XUÂN TIẾN	Nam	07/10/1996	Tỉnh Điện Biên	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
556	37	02230680	CHU TRỌNG TƯỚC	Nam	09/03/1995	Tỉnh Nghệ An	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
557	38	02230285	NGUYỄN CAO THẮNG	Nam	31/07/1991	Tỉnh Bắc Ninh	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
558	39	02230553	TRẦN MINH THẮNG	Nam	23/10/1987	TP Hà Nội	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
559	40	02230125	ĐOÀN QUỐC THẮNG	Nam	27/08/1997	TP Hà Nội	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
560	41	02230536	NGUYỄN MAI THƠ	Nữ	05/04/1995	Tỉnh Thanh Hóa	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
561	42	02230604	NGUYỄN THỊ THUỶ	Nữ	11/08/1995	Tỉnh Hải Dương	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
562	43	02230791	CAO THỊ THUÝ	Nữ	12/11/1995	Tỉnh Nghệ An	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
563	44	02230104	VÕ THỊ TRANG	Nữ	24/11/1994	Tỉnh Nghệ An	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
564	45	02230687	ĐẶNG THUỲ TRANG	Nữ	26/07/1995	TP Hà Nội	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
565	46	02230162	MAI VĂN TRÍ	Nam	28/08/1996	Tỉnh Thái Bình	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
566	47	02230037	NGUYỄN THỊ TRINH	Nữ	28/07/1997	TP Hà Nội	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
567	48	02230512	ĐINH QUANG TRUNG	Nam	13/04/1994	Tỉnh Hải Dương	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
568	49	02230165	PHẠM THỊ THANH XUÂN	Nữ	29/08/1995	Tỉnh Thái Bình	Sản phụ khoa	Giải phẫu	Sản phụ khoa
569	1	02230525	MAI NGỌC ANH	Nữ	27/04/1997	Tỉnh Nam Định	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
570	2	02230190	NGUYỄN NGỌC VÂN ANH	Nữ	24/08/1998	Tỉnh Nghệ An	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
571	3	02230406	NGUYỄN TUẤN ANH	Nam	20/04/1992	Tỉnh Nam Định	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
572	4	02230241	LÊ THỊ KIỀU ANH	Nữ	21/05/1993	TP Hà Nội	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
573	5	02230126	NGUYỄN THỊ CHÂU	Nữ	23/09/1994	Tỉnh Bắc Ninh	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
574	6	02230155	VŨ MAI DIỆU	Nữ	26/06/1995	Tỉnh Thái Bình	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
575	7	02230766	PHẠM ANH DŨNG	Nam	24/03/1993	TP Hà Nội	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
576	8	02230131	LÊ VIỆT DŨNG	Nam	13/09/1996	Tỉnh Thanh Hóa	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
577	9	02230194	NGUYỄN THẢO DƯƠNG	Nữ	06/02/1997	TP Hà Nội	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
578	10	02230595	TRỊNH VĂN ĐẠI	Nam	18/08/1991	Tỉnh Hải Dương	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
579	11	02230010	LÊ MINH ĐỨC	Nam	25/05/1989	TP Hà Nội	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
580	12	02230568	TRƯƠNG THỊ HÀ GIANG	Nữ	18/05/1993	Tỉnh Ninh Bình	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
581	13	02230585	NGÔ NGUYỄN THANH HẢI	Nam	20/11/1993	Tỉnh Phú Thọ	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
582	14	02230019	ĐINH THANH HẰNG	Nữ	03/09/1997	TP Hà Nội	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
583	15	02230287	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	Nữ	17/01/1994	Tỉnh Thanh Hóa	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
584	16	02230788	TRẦN VĂN HÙNG	Nam	13/12/1995	Tỉnh Thái Bình	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
585	17	02230655	NGUYỄN QUANG HUY	Nam	04/05/1994	TP Hà Nội	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
586	18	02230321	PHẠM THỊ THU HUYỀN	Nữ	05/07/1991	Tỉnh Thanh Hóa	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
587	19	02230801	CAO MINH HƯNG	Nam	16/12/1997	TP Hà Nội	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
588	20	02230279	NGUYỄN VIỆT HƯNG	Nam	17/10/1992	Tỉnh Nghệ An	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
589	21	02230202	NGUYỄN THỊ KIÊN	Nữ	02/08/1990	Tỉnh Ninh Bình	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
590	22	02230027	ĐỖ ĐÌNH KHẢI	Nam	25/10/1993	TP Hà Nội	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
591	23	02230864	VŨ HOÀNG GIA KHẢM	Nam	15/11/1995	Tỉnh Hưng Yên	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
592	24	02230002	TRẦN THỊ LÊ	Nữ	22/03/1994	Tỉnh Nghệ An	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
593	25	02230381	TRẦN THỊ LIỆU	Nữ	17/08/1991	Tỉnh Hải Dương	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
594	26	02230052	ĐỖ PHƯƠNG LINH	Nữ	26/02/1991	Tỉnh Điện Biên	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
595	27	02230264	NGÔ DUY LỰC	Nam	25/01/1991	Tỉnh Bắc Ninh	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
596	28	02230087	HÀ THỊ KIM MƯỜI	Nữ	14/01/1988	Tỉnh Yên Bái	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
597	29	02230117	NGUYỄN THỊ NGỌC NGA	Nữ	02/04/1991	Tỉnh Ninh Bình	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
598	30	02230637	LÊ THỊ MINH NGỌC	Nữ	01/03/1995	Tỉnh Hậu Giang	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
599	31	02230358	NGUYỄN ĐỨC NHẬT	Nam	11/11/1993	Tỉnh Bắc Ninh	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
600	32	02230669	NGUYỄN THỊ OANH	Nữ	19/12/1995	Tỉnh Phú Thọ	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
601	33	02230760	ĐẶNG THANH PHONG	Nam	27/04/1998	Tỉnh Hà Tĩnh	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
602	34	02230005	NGUYỄN QUANG PHÚ	Nam	01/06/1998	Tỉnh Hà Tĩnh	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
603	35	02230326	CAO KHẮC QUÝ	Nam	02/01/1998	Tỉnh Nghệ An	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
604	36	02230673	NGUYỄN THỊ QUYÊN	Nữ	18/04/1993	Tỉnh Vĩnh Phúc	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
605	37	02230195	CAO HƯƠNG QUỲNH	Nữ	24/07/1992	Tỉnh Nghệ An	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
606	38	02230128	TRẦN KHÁNH TOÀN	Nam	23/12/1991	Tỉnh Hòa Bình	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
607	39	02230448	ĐÀO ANH TUẤN	Nam	06/05/1997	Tỉnh Nam Định	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
608	40	02230404	ĐẶNG QUANG TUẤN	Nam	10/06/1991	Tỉnh Tuyên Quang	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
609	41	02230690	ĐỖ HOÀNG TÙNG	Nam	01/12/1997	Tỉnh Thanh Hóa	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
610	42	02230151	ĐỖ THỊ THOA	Nữ	18/06/1993	Tỉnh Hưng Yên	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
611	43	02230526	PHAN THỊ THUÝ	Nữ	12/06/1997	Tỉnh Hà Tĩnh	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
612	44	02230498	NGÔ THỊ LINH TRANG	Nữ	26/09/1996	TP Hải Phòng	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
613	45	02230658	ĐẶNG THỊ THU TRANG	Nữ	15/03/1981	TP Hải Phòng	Tai - Mũi- Họng	Giải phẫu	Tai Mũi Họng
614	1	02230609	HỒ VÕ TIỂU ANH	Nữ	28/08/1995	Tỉnh Nghệ An	Tâm thần	Sinh lý học	Tâm thần
615	2	02230845	BÙI XUÂN ĐẠT	Nam	20/10/1989	Tỉnh Nghệ An	Tâm thần	Sinh lý học	Tâm thần
616	3	02230222	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	Nam	16/10/1995	Tỉnh Nam Định	Tâm thần	Sinh lý học	Tâm thần
617	4	02230805	NGUYỄN VĂN HIỆP	Nam	27/03/1994	TP Hà Nội	Tâm thần	Sinh lý học	Tâm thần
618	5	02230413	ĐẶNG THU THẢO	Nữ	16/04/1996	Tỉnh Nam Định	Tâm thần	Sinh lý học	Tâm thần

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
619	6	02230759	HOÀNG THẾ VŨ	Nam	24/06/1995	Tỉnh Nghệ An	Tâm thần	Sinh lý học	Tâm thần
620	1	02230238	NGUYỄN TRƯỜNG CÔNG	Nam	26/07/1988	TP Hà Nội	Thần kinh	Sinh lý học	Thần kinh
621	2	02230065	BÙI VĂN DŨNG	Nam	10/07/1993	Tỉnh Hải Dương	Thần kinh	Sinh lý học	Thần kinh
622	3	02230482	PHẠM PHÚC HẢI	Nam	05/12/1994	Tỉnh Nghệ An	Thần kinh	Sinh lý học	Thần kinh
623	4	02230031	LÊ LINH HƯƠNG	Nữ	18/12/1993	TP Hà Nội	Thần kinh	Sinh lý học	Thần kinh
624	5	02230030	PHẠM CẨM DIỆU LINH	Nữ	23/11/1993	TP Hà Nội	Thần kinh	Sinh lý học	Thần kinh
625	6	02230414	TRẦN THỊ ÁNH QUYÊN	Nữ	22/10/1995	Tỉnh Thái Bình	Thần kinh	Sinh lý học	Thần kinh
626	7	02230447	NGUYỄN THỊ THUÝ QUỲNH	Nữ	02/02/1995	Tỉnh Thái Bình	Thần kinh	Sinh lý học	Thần kinh
627	1	02230187	LÊ ĐỨC AN	Nam	22/06/1995	Tỉnh Nghệ An	Truyền nhiễm và các bệnl	Vi sinh y học	Truyền nhiễm
628	2	02230143	LÊ NGUYỄN HÀ ANH	Nữ	12/05/1994	Tỉnh Tuyên Quang	Truyền nhiễm và các bệnl	Vi sinh y học	Truyền nhiễm
629	3	02230095	TRẦN THỊ MAI HOA	Nữ	10/01/1981	TP Hà Nội	Truyền nhiễm và các bệnl	Vi sinh y học	Truyền nhiễm
630	4	02230039	HỒ THỊ HUẾ	Nữ	11/06/1995	Tỉnh Thái Bình	Truyền nhiễm và các bệnl	Vi sinh y học	Truyền nhiễm
631	5	02230550	ĐẬU GIANG SƠN	Nam	24/06/1993	Tỉnh Hà Tĩnh	Truyền nhiễm và các bệnl	Vi sinh y học	Truyền nhiễm
632	1	02230425	VÕ THẾ NAM AN	Nam	10/11/1995	Tỉnh Thừa thiên-Huế	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
633	2	02230781	MAI VĂN CHINH	Nam	11/06/1994	Tỉnh Thanh Hóa	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
634	3	02230691	PHÙNG VĂN DŨNG	Nam	14/04/1986	Tỉnh Hải Dương	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
635	4	02230211	BÙI TIẾN ĐẠT	Nam	08/09/1988	TP Hà Nội	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
636	5	02230356	DƯƠNG VĂN ĐÔNG	Nam	31/08/1992	Tỉnh Bắc Giang	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
637	6	02230592	VŨ MINH ĐỨC	Nam	05/10/1993	Tỉnh Hải Dương	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
638	7	02230870	TRẦN VIẾT ĐỨC	Nam	17/01/1995	Tỉnh Bắc Ninh	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
639	8	02230818	NGUYỄN THÀNH HIẾU	Nam	21/01/1995	Tỉnh Lào Cai	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
640	9	02230664	TẠ MINH HOÀNG	Nam	02/02/1995	Tỉnh Thái Bình	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
641	10	02230517	ĐỖ HUY HÙNG	Nam	16/04/1994	TP Hà Nội	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
642	11	02230325	LÃ VĂN HÙNG	Nam	30/01/1994	TP Hà Nội	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
643	12	02230542	ĐẶNG VĂN HUY	Nam	02/01/1995	Tỉnh Thừa thiên-Huế	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
644	13	02230891	TRẦN THU HUYỀN	Nữ	18/02/1994	TP Hà Nội	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
645	14	02230582	PHẠM QUANG HƯNG	Nam	02/05/1994	Tỉnh Thái Bình	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
646	15	02230331	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LIÊN	Nữ	24/04/1994	Tỉnh Phú Thọ	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
647	16	02230651	ĐÀO THỊ MỸ LINH	Nữ	28/01/1993	Tỉnh Hưng Yên	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
648	17	02230798	HOÀNG THỊ THUỲ LINH	Nữ	17/03/1992	TP Hà Nội	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
649	18	02230156	NGUYỄN CÔNG MINH	Nam	17/02/1993	TP Hà Nội	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
650	19	02230472	TRẦN THỊ GIANG NGA	Nữ	19/11/1994	Tỉnh Thái Bình	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
651	20	02230441	TRỊNH HUY PHƯƠNG	Nam	30/11/1996	Tỉnh Thanh Hóa	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
652	21	02230803	NGUYỄN DUY QUÝ	Nam	26/10/1994	Tỉnh Thái Bình	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
653	22	02230424	BÙI VĂN QUYỀN	Nam	25/11/1993	Tỉnh Thanh Hóa	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
654	23	02230859	HOÀNG VĂN SƠN	Nam	14/07/1991	Tỉnh Bắc Giang	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
655	24	02230775	NGUYỄN NGUYÊN THUỶ	Nữ	02/11/1988	TP Hà Nội	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
656	25	02230523	NGUYỄN HUYỀN TRANG	Nữ	17/04/1994	Tỉnh Hà Nam	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
657	26	02230051	THÁI THANH XUÂN	Nữ	25/12/1993	Tỉnh Điện Biên	Ung thư	Giải phẫu bệnh	Ung thư
658	1	02230376	PHAN MẠNH CƯỜNG	Nam	26/08/1990	Tỉnh Nam Định	Vi sinh y học	Y sinh học di truyền	Vi sinh y học
659	2	02230772	PHẠM THỊ DUNG	Nữ	19/12/1995	Tỉnh Thái Bình	Vi sinh y học	Y sinh học di truyền	Vi sinh y học
660	3	02230308	CAO THỊ LÂM	Nữ	14/08/1992	Tỉnh Thanh Hóa	Vi sinh y học	Y sinh học di truyền	Vi sinh y học
661	1	02230045	MAI ÁNH ĐIỆP	Nữ	30/05/1989	TP Hà Nội	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
662	2	02230336	DƯƠNG THÀNH ĐÔNG	Nam	20/12/1990	Tỉnh Vĩnh Phúc	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
663	3	02230435	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	Nữ	11/10/1997	Tỉnh Nghệ An	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
664	4	02230739	HOÀNG THỊ HIỀN	Nữ	08/10/1990	Tỉnh Bắc Giang	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
665	5	02230224	LÊ VĂN HIỆP	Nam	02/04/1991	Tỉnh Thanh Hóa	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
666	6	02230115	THIỀU THỊ HỒNG	Nữ	05/03/1994	Tỉnh Thanh Hóa	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
667	7	02230895	BÙI THỊ HUỲNH	Nữ	10/02/1991	Tỉnh Thanh Hóa	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
668	8	02230134	LÊ TRUNG KIÊN	Nam	12/09/1994	Tỉnh Hòa Bình	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
669	9	02230307	TRẦN THANH LIÊM	Nam	15/10/1995	Tỉnh Quảng Trị	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
670	10	02230208	NGUYỄN THỊ HOÀI LINH	Nữ	04/06/1995	TP Hà Nội	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
671	11	02230617	NGUYỄN THÀNH NƠI	Nam	23/06/1994	TP Hà Nội	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
672	12	02230397	NGUYỄN THỊ NGA	Nữ	22/09/1996	TP Hà Nội	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
673	13	02230628	PHAN HỒNG NGỌC	Nữ	11/11/1994	Tỉnh Hưng Yên	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
674	14	02230737	VŨ THỊ PHƯỢNG	Nữ	16/04/1991	Tỉnh Lào Cai	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
675	15	02230749	ĐINH NGỌC QUÝ	Nam	26/03/1993	Tỉnh Lạng Sơn	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
676	16	02230573	NGUYỄN PHAN TÂM	Nam	03/10/1986	TP Hà Nội	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
677	17	02230018	PHAN THỊ NGỌC THANH	Nữ	02/05/1991	Tỉnh Hà Tĩnh	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
678	18	02230503	MẪN THỊ HỒNG THẢO	Nữ	01/11/1992	Tỉnh Bắc Ninh	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
679	19	02230722	TẠ THỊ PHƯƠNG THẢO	Nữ	29/07/1994	TP Hà Nội	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
680	20	02230795	TRẦN THỊ THU THẢO	Nữ	19/11/1991	Tỉnh Hòa Bình	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
681	21	02230067	NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN	Nữ	12/04/1995	Tỉnh Hà Nam	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
682	22	02230477	NGUYỄN THỊ XUÂN	Nữ	06/06/1992	Tỉnh Thanh Hóa	Y học cổ truyền	Sinh lý học	Tổng hợp: Bệnh học nội Y học cổ truyền, Lý luận Y học cổ truyền
683	1	02230544	DƯƠNG TRUNG ĐỨC	Nam	06/10/1997	Tỉnh Hưng Yên	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
684	2	02230083	ĐỖ THU HÀ	Nữ	06/11/1994	Tỉnh Bắc Kạn	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
685	3	02230575	NGUYỄN VĂN HÀO	Nam	30/10/1995	TP Hà Nội	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
686	4	02230878	TRẦN THỊ THU HẰNG	Nữ	25/08/1989	Tỉnh Thái Bình	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
687	5	02230191	LÊ THỊ THÚY HẰNG	Nữ	20/09/1994	Tỉnh Thanh Hóa	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
688	6	02230401	TRỊNH THỊ HẰNG	Nữ	28/11/1991	Tỉnh Thanh Hóa	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
689	7	02230708	PHẠM HẠNH HOA	Nữ	18/03/1991	Tỉnh Ninh Bình	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
690	8	02230572	VŨ HUY HOÀNG	Nam	20/02/1994	Tỉnh Yên Bái	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
691	9	02230386	NGUYỄN QUÍ HUY	Nam	26/09/1999	TP Hà Nội	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
692	10	02230761	LÊ THỊ HUYỀN	Nữ	14/10/1993	Tỉnh Thái Nguyên	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
693	11	02230489	LÊ THỊ MINH HUYỀN	Nữ	18/07/1997	Tỉnh Hưng Yên	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
694	12	02230848	TRẦN THỊ HƯỜNG	Nữ	10/04/1994	Tỉnh Thái Nguyên	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
695	13	02230433	ĐINH THỊ THÙY LINH	Nữ	09/08/1998	Tỉnh Bắc Giang	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
696	14	02230733	DƯƠNG ĐỨC LUÂN	Nam	14/10/1991	Tỉnh Vĩnh Phúc	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
697	15	02230581	NGÔ PHƯƠNG THẢO LY	Nữ	07/12/1998	TP Hà Nội	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
698	16	02230250	TRẦN THẢO LY	Nữ	02/05/1995	Tỉnh Yên Bái	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
699	17	02230696	TRỊNH THỊ THANH MAI	Nữ	27/03/1999	Tỉnh Phú Thọ	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
700	18	02230861	LƯƠNG THỊ NGỌC MỄ	Nữ	13/07/1993	Tỉnh Vĩnh Phúc	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
701	19	02230011	ĐÀO GIA NAM	Nam	19/04/1996	TP Hà Nội	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
702	20	02230152	NGUYỄN THỊ HOÀNG NGÂN	Nữ	14/06/1994	Tỉnh Yên Bái	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
703	21	02230444	ĐỖ NGỌC NHUNG	Nữ	23/12/1989	Tỉnh Thanh Hóa	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
704	22	02230129	LƯU THỊ THU THẢO	Nữ	21/10/1994	Tỉnh Nam Định	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
705	23	02230244	NGUYỄN THỊ NGỌC THÚY	Nữ	18/07/1994	Tỉnh Nghệ An	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
706	24	02230437	PHẠM THỊ BÍCH THUỶ	Nữ	20/08/1991	Tỉnh Hải Dương	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
707	25	02230727	LÊ THU TRANG	Nữ	29/08/1997	Tỉnh Hưng Yên	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
708	26	02230198	HOÀNG QUỐC VIỆT	Nam	23/10/1993	Tỉnh Quảng Ninh	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
709	27	02230293	LÂM THỊ XUÂN	Nữ	28/10/1997	Tỉnh Nam Định	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
710	28	02230393	NGUYỄN THỊ XUÂN	Nữ	19/03/1992	TP Hà Nội	Y học dự phòng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Dịch tễ học
711	1	02230815	NGUYỄN THỊ THANH THIM	Nữ	08/11/1997	Tỉnh Hải Dương	Y học gia đình	Sinh lý học	Tổng hợp: Nội, Ngoại, Sản, Nhi
712	2	02230369	NGUYỄN CÔNG TRỌNG	Nam	08/05/1982	Tỉnh Nghệ An	Y học gia đình	Sinh lý học	Tổng hợp: Nội, Ngoại, Sản, Nhi
713	1	02230003	NGUYỄN HOÀN HẢI	Nam	18/04/1994	Tỉnh Đắc Lắc	Y học hạt nhân	Sinh lý học	Y học hạt nhân
714	2	02230025	TRẦN NGỌC HẢI	Nam	19/08/1995	Tỉnh Phú Thọ	Y học hạt nhân	Sinh lý học	Y học hạt nhân
715	3	02230570	NGUYỄN THÀNH NAM	Nam	21/11/1993	Tỉnh Hà Nam	Y học hạt nhân	Sinh lý học	Y học hạt nhân

TT	T C	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành dự thi	Môn CS	Môn CN
716	4	02230868	BÙI ANH TUẤN	Nam	16/12/1993	Tỉnh Hưng Yên	Y học hạt nhân	Sinh lý học	Y học hạt nhân
717	5	02230371	VŨ THỊ THU CHANG	Nữ	09/10/1994	TP Hà Nội	Y sinh học di truyền	Sinh lý học	Nội khoa
718	6	02230348	HOÀNG MINH TRƯỜNG	Nam	22/09/1993	Tỉnh Sơn La	Y sinh học di truyền	Sinh lý học	Nội khoa
719	1	02230662	BÙI THỊ GIANG	Nữ	20/09/1998	Tỉnh Thái Bình	Y tế công cộng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Tổ chức và Quản lý y tế
720	2	02230883	ĐOÀN VĂN GIANG	Nam	10/04/1987	Tỉnh Vĩnh Phúc	Y tế công cộng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Tổ chức và Quản lý y tế
721	3	02230416	NGUYỄN HÀ LÂM	Nữ	20/01/1998	Tỉnh Phú Thọ	Y tế công cộng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Tổ chức và Quản lý y tế
722	4	02230014	NGUYỄN THỊ THANH THUỶ	Nữ	29/07/1984	TP Hà Nội	Y tế công cộng	Khoa học môi trường-Sức khỏe môi trường	Tổ chức và Quản lý y tế